

Số: 1579/QĐ-UBND

Thừa Thiên Huế, ngày 18 tháng 7 năm 2018

QUYẾT ĐỊNH

Về việc phê duyệt điều chỉnh, bổ sung kế hoạch lựa chọn nhà thầu tổng thể dự án Phục hồi và quản lý bền vững rừng phòng hộ tỉnh Thừa Thiên Huế

BQL DA JICA2 T.T.HUẾ

CÔNG VĂN BẢN

Số: 81

Ngày 19/7/2018

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Đầu tư công ngày 18 tháng 6 năm 2014;

Căn cứ Luật Xây dựng số ngày 18 tháng 6 năm 2014;

Căn cứ Luật Đấu thầu ngày 26 tháng 11 năm 2013;

Căn cứ Nghị định số 63/2014/NĐ-CP ngày 26 tháng 6 năm 2014 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đấu thầu về lựa chọn nhà thầu;

Căn cứ Nghị định số 16/2016/NĐ-CP ngày 16 tháng 3 năm 2016 của Chính phủ về quản lý và sử dụng vốn hỗ trợ phát triển chính thức (ODA) và vốn vay ưu đãi của các nhà tài trợ nước ngoài;

Căn cứ Thông tư số 118/2013/TT-BTC ngày 23 tháng 8 năm 2013 của Bộ Tài chính hướng dẫn cơ chế quản lý tài chính vốn vay ODA của Chính phủ Nhật Bản cho Dự án Phục hồi và quản lý bền vững rừng phòng hộ (Dự án JICA2);

Căn cứ Thông tư số 10/2015/TT-BKHĐT ngày 26 tháng 10 năm 2015 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư quy định chi tiết về kế hoạch lựa chọn nhà thầu;

Căn cứ Thông tư số 12/2016/TT-BKHĐT ngày 08 tháng 8 năm 2016 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư hướng dẫn thực hiện một số điều của Nghị định số 16/2016/NĐ-CP ngày 16 tháng 3 năm 2016;

Căn cứ Quyết định số 319/QĐ-BNN-HTQT ngày 22 tháng 02 năm 2012 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn phê duyệt dự án đầu tư Dự án “Phục hồi và quản lý bền vững rừng phòng hộ” (gọi tắt là Dự án JICA2), vay vốn ODA của Chính phủ Nhật Bản;

Căn cứ Quyết định số 1291/QĐ-BNN-KH ngày 31 tháng 5 năm 2012 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn phê duyệt kế hoạch tổng thể dự án “Phục hồi và quản lý bền vững rừng phòng hộ” vay vốn ODA của Chính phủ Nhật Bản;

Căn cứ Quyết định số 2532/QĐ-BNN-HTQT ngày 24 tháng 6 năm 2016 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn phê duyệt điều chỉnh nội dung Quyết định số 319/QĐ-BNN-HTQT ngày 22 tháng 02 năm 2012; Quyết định số 3251/QĐ-BNN-HTQT ngày 01 tháng 8 năm 2017 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn phê duyệt điều chỉnh, bổ sung nội dung Quyết định số 2532/QĐ-BNN-HTQT ngày 24 tháng 6 năm 2016;

Căn cứ Quyết định số 3400/QĐ-BNN-KH ngày 17 tháng 8 năm 2017 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn phê duyệt điều chỉnh, bổ sung nội dung Quyết định số 1291/QĐ-BNN-KH ngày 31 tháng 5 năm 2012; Quyết định số 3657/QĐ-BNN-KH ngày 11 tháng 9 năm 2017 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển

nông thôn phê duyệt điều chỉnh Phụ lục Quyết định số 3400/QĐ-BNN-KH ngày 17 tháng 8 năm 2017;

Căn cứ Quyết định số 552/QĐ-DALN-KHKT ngày 08 tháng 5 năm 2018 của Ban Quản lý các dự án lâm nghiệp phê duyệt Kế hoạch hoạt động chi tiết năm 2018 dự án Phục hồi và quản lý bền vững rừng phòng hộ (Dự án JICA2);

Căn cứ Quyết định số 1325/QĐ-UBND ngày 25 tháng 7 năm 2012 của UBND tỉnh phê duyệt dự án Phục hồi và quản lý bền vững rừng phòng hộ tỉnh Thừa Thiên Huế do Chính phủ Nhật Bản tài trợ;

Căn cứ Quyết định số 985/QĐ-UBND ngày 30 tháng 5 năm 2015 của UBND tỉnh Thừa Thiên Huế về việc phê duyệt điều chỉnh kế hoạch lựa chọn nhà thầu tổng thể dự án Phục hồi và quản lý bền vững rừng phòng hộ tỉnh Thừa Thiên Huế; Quyết định số 2930/QĐ-UBND ngày 18 tháng 12 năm 2015, và Quyết định số 2108/QĐ-UBND ngày 08 tháng 9 năm 2016 của UBND tỉnh Thừa Thiên Huế về việc phê duyệt điều chỉnh, bổ sung kế hoạch lựa chọn nhà thầu tổng thể Dự án Phục hồi và quản lý bền vững rừng phòng hộ tỉnh Thừa Thiên Huế;

Căn cứ Quyết định số 52/2016/QĐ-UBND ngày 10 tháng 8 năm 2016 của UBND tỉnh Thừa Thiên Huế ban hành quy định về công tác quy hoạch phát triển kinh tế - xã hội và quản lý dự án sử dụng vốn đầu tư công, vốn sự nghiệp có tính chất đầu tư xây dựng trên địa bàn tỉnh Thừa Thiên Huế;

Căn cứ Quyết định số 2813/QĐ-UBND ngày 02 tháng 12 năm 2017 của UBND tỉnh Thừa Thiên Huế về việc phê duyệt điều chỉnh, bổ sung Quyết định số 1325/QĐ-UBND ngày 25 tháng 7 năm 2012 của UBND tỉnh phê duyệt dự án “Phục hồi và quản lý bền vững rừng phòng hộ tỉnh Thừa Thiên Huế” do Chính phủ Nhật Bản tài trợ;

Căn cứ Quyết định số 1262/QĐ-UBND ngày 07 tháng 6 năm 2018 của UBND tỉnh Thừa Thiên Huế về việc phê duyệt kế hoạch hoạt động và ngân sách năm 2018 Dự án “Phục hồi và quản lý bền vững rừng phòng hộ tỉnh Thừa Thiên Huế”;

Căn cứ Công văn số 116/DALN-JICA2 ngày 22 tháng 01 năm 2015 của Ban Quản lý các dự án lâm nghiệp về việc suất đầu tư các gói thầu dự án JICA2 và phê duyệt điều chỉnh kế hoạch lựa chọn nhà thầu;

Căn cứ Công văn số 0681/DALN-JICA2 ngày 30 tháng 5 năm 2018 của Ban Quản lý các dự án lâm nghiệp về việc phúc đáp Công văn số 55/JICA2-KH ngày 17 tháng 5 năm 2018 của Ban Quản lý Dự án JICA2 tỉnh Thừa Thiên Huế;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Kế hoạch và Đầu tư tại Tờ trình số 1792/TTr-SKHĐT ngày 10 tháng 7 năm 2018,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt điều chỉnh, bổ sung kế hoạch lựa chọn nhà thầu tổng thể dự án Phục hồi và quản lý bền vững rừng phòng hộ tỉnh Thừa Thiên Huế với nội dung chi tiết theo các phụ lục 1, 2, 3 và 4 đính kèm.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc các Sở: Kế hoạch và Đầu tư, Tài chính, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; Giám đốc Kho bạc Nhà nước Thừa Thiên Huế; Giám đốc Ban Quản lý dự án Phục hồi và quản lý bền vững rừng phòng hộ tỉnh Thừa Thiên Huế và Thủ trưởng các cơ quan liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Bộ Kế hoạch và Đầu tư;
- Bộ Nông nghiệp và PTNT;
- BQLDA JICA2 TW;
- CT và các PCT UBND tỉnh;
- VP: LĐ và CV: NN;
- Lưu: VT, XDKH.

CHỦ TỊCH



Phan Ngọc Thọ



Phụ lục 1: Phần công việc đã thực hiện
Dự án Phục hồi và quản lý bền vững rừng phòng hộ tỉnh Thừa Thiên Huế
(Kèm theo Quyết định số 1579/QĐ-UBND ngày 18/7/2018 của UBND tỉnh Thừa Thiên Huế)

Đơn vị tính: Triệu đồng

STT	Nội dung công việc hoặc tên gói thầu	Số hiệu gói thầu	Đơn vị thực hiện	Giá trị	Nguồn vốn		Văn bản phê duyệt
					Vốn vay JICA	Vốn đối ứng	
1	HÀNG HÓA			2,254	1,564	690	
1.1	Mua sắm thiết bị văn phòng đợt 1	JICA2-TTH-HH1	Doanh nghiệp tư nhân Trung tâm tin học viễn thông Song Khanh	159		159	Quyết định số 696/QĐ-SNNPTNT ngày 16/12/2013
1.2	Mua sắm thiết bị văn phòng đợt 2	JICA2-TTH-HH2	Công ty TNHH Công nghệ tin học Phi Long – Chi nhánh Huế	375		375	Quyết định số 647/QĐ-SNNPTNT ngày 11/8/2014.
1.3	Mua sắm xe ô tô (1 xe)	JICA2-TW-HH5	Liên danh nhà thầu TMD-IDMC - Thành viên đứng đầu liên danh: Công ty TNHH MTV Toyota Mỹ Đình. - Thành viên trong liên danh: Công ty CP Quản lý Dầu tư và phát triển	835	759	76	Quyết định số 2668/QĐ-DALN-KHKT ngày 29/11/2013
1.4	Mua sắm xe máy (6 xe)	JICA2-TTH-HH3	Công ty TNHH Hồng Phú	185	169	17	Quyết định số 707/QĐ-SNNPTNT ngày 23/12/2013
1.5	Mua thuyền máy (1 thuyền)	JICA2-TTH-HH4	Công ty TNHH Lương Giang	419	381	38	Quyết định số 706/QĐ-SNNPTNT ngày 23/12/2013
1.6	Mua sắm thiết bị PCCCR	JICA2-TW-HH6	Công ty TNHH Thương mại và Dịch vụ Hùng Thắng	281	255	26	Quyết định số 1290/QĐ-DALN-KHKT ngày 08/7/2015.
2	DỊCH VỤ TƯ VẤN			873	506	366	
2.1	Tư vấn giám sát thi công xây dựng đường bê tông nông thôn 1	JICA2-TTH-TV2	Công ty CP Tư vấn xây dựng Bình Trị Thiên	52		52	Quyết định số 742/QĐ-SNNPTNT ngày 26/9/2014

Đơn vị tính: Triệu đồng

STT	Nội dung công việc hoặc tên gói thầu	Số hiệu gói thầu	Đơn vị thực hiện	Giá trị	Nguồn vốn		Văn bản phê duyệt
					Vốn vay JICA	Vốn đối ứng	
2.2	Tư vấn giám sát thi công xây dựng đường bê tông nông thôn 2	JICA2-TTH-TV3	Công ty CP Tư vấn xây dựng Emtech	34		34	Quyết định số 1295/QĐ-SNNPTNT ngày 30/12/2015
2.3	Tư vấn giám sát thi công xây dựng đường bê tông nông thôn 3	JICA2-TTH-TV4	Công ty CP Tư vấn xây dựng Emtech	58		58	Quyết định số 1296/QĐ-SNNPTNT ngày 30/12/2015
2.4	Tư vấn giám sát thi công xây dựng đường bê tông nông thôn 4	JICA2-TTH-TV5	Công ty CP Tư vấn xây dựng Emtech	67		67	Quyết định số 1298/QĐ-SNNPTNT ngày 30/12/2015
2.5	Tư vấn giám sát thi công xây dựng đường lâm nghiệp năm 2014	JICA2-TTH-TV9	Công ty CP Tư vấn xây dựng Bình Trị Thiên	81		81	Quyết định số 740/QĐ-SNNPTNT ngày 26/9/2014
2.6	Tư vấn giám sát thi công xây dựng đường lâm nghiệp năm 2015	JICA2-TTH-TV10	Công ty CP Tư vấn xây dựng Emtech	17		17	Quyết định số 1297/QĐ-SNNPTNT ngày 30/12/2015
2.7	Tư vấn giám sát thi công xây dựng trạm quản lý bảo vệ rừng 1	JICA2-TTH-TV16	Công ty CP Tư vấn xây dựng Bình Trị Thiên	8		8	Quyết định số 741/QĐ-SNNPTNT ngày 26/9/2014
2.8	Tư vấn giám sát thi công xây dựng chòi canh lúa, trạm quản lý bảo vệ rừng 2, bảng thông tin tuyên truyền (02 chòi, 01 trạm, 06 bảng).	JICA2-TTH-TV17	Công ty CP Tư vấn Xây dựng EMTECH	22		22	Quyết định số 30/QĐ-SNNPTNT ngày 06/01/2017
2.9	Đánh giá, xây dựng kế hoạch chi tiết và dự toán nhu cầu hỗ trợ phát triển sinh kế	JICA2-TTH-TV20	Trung tâm Knyuen nông tỉnh Thừa Thiên Huế	293	266	27	Quyết định số 530/QĐ-SNNPTNT ngày 22/7/2015.
2.10	Đào tạo tập huấn PCCCR	JICA2-TTH-TV19	Chi cục Kiểm lâm vùng II	240	240		Quyết định số 817/QĐ-SNNPTNT ngày 20/11/2017
3	DỊCH VỤ PHI TƯ VẤN			17	-	17	
3.1	Bảo hiểm xây dựng các hạng mục: Đường bê tông nông thôn 2 Bình Thành, Bình Điện; Đường bê tông nông thôn 3 Hương Vân; Đường bê tông nông thôn 4 Dương Hòa và Đường lâm nghiệp 2015.	JICA2-TTH-PTV1	Công ty Bảo Minh Thừa Thiên Huế	15		15	Quyết định số 113/QĐ-SNNPTNT ngày 03/3/2016

STT	Nội dung công việc hoặc tên gói thầu	Số hiệu gói thầu	Đơn vị thực hiện	Giá trị	Nguồn vốn		Văn bản phê duyệt
					Vốn vay JICA	Vốn đối ứng	
3.2	Bảo hiểm xây dựng các hạng mục: Chòi canh lửa, trạm quản lý bảo vệ rừng 2, bảng thông tin tuyên truyền (02 chòi, 01 trạm, 06 bảng).	JICA2-TTH-PTV2	Công ty Bảo Minh Thừa Thiên Huế	2			Quyết định số 29/QĐ-SNNPTNT ngày 06/01/2017.
4	XÂY LẬP			74,954	73,145	1,809	
4.1	Rà phá bom mìn và tẩy rửa chất độc hóa học (450ha)	JICA2-TW-XL1	Công ty TNHH MTV Tổng công ty Xây dựng Lũng Lô	13,648	13,648		Quyết định số 1811/QĐ-DALN-KHKT ngày 23/8/2013.
4.2	Sửa chữa văn phòng làm việc	JICA2-TTH-XL1	Công ty TNHH Chí Dũng	262		262	Quyết định số 37/QĐ-SNNPTNT ngày 22/01/2014.
4.3	Phát triển rừng phòng hộ			45,180	45,180	-	
4.3.1	Trồng và chăm sóc rừng trên địa bàn quản lý của BQLRPH Sông Bò năm 2014 (146,2ha)	JICA2-TTH-XL2	Ban Quản lý Rừng phòng hộ Sông Bò	4,313	4,313		Quyết định số 670/QĐ-SNNPTNT ngày 22/8/2014
4.3.2	Trồng và chăm sóc rừng trên địa bàn quản lý của BQLRPH Hương Thủy năm 2014 (371,7ha)	JICA2-TTH-XL4	Ban Quản lý Rừng phòng hộ Hương Thủy	11,099	11,099		Quyết định số 671/QĐ-SNNPTNT ngày 22/8/2014
4.3.3	Trồng và chăm sóc rừng trên địa bàn quản lý của BQLRPH Sông Bò năm 2015 (151,0ha)	JICA2-TTH-XL8	Ban Quản lý Rừng phòng hộ Sông Bò	4,513	4,513		Quyết định số 580/QĐ-SNNPTNT ngày 12/8/2015.
4.3.4	Trồng và chăm sóc rừng trên địa bàn quản lý của BQLRPH Hương Thủy năm 2015 (343,1ha)	JICA2-TTH-XL10	Ban Quản lý Rừng phòng hộ Hương Thủy	10,281	10,281		Quyết định số 579/QĐ-SNNPTNT ngày 12/8/2015.
4.3.5	Trồng và chăm sóc rừng trên địa bàn quản lý của BQLRPH Hương Thủy năm 2016 (283,8ha)	JICA2-TTH-XL13	Ban Quản lý Rừng phòng hộ Hương Thủy	8,507	8,507		Quyết định số 878/QĐ-SNNPTNT ngày 24/10/2016.
4.3.6	Trồng và chăm sóc rừng trên địa bàn quản lý của BQLRPH Sông Bò năm 2016 (48,5ha)	JICA2-TTH-XL13B	Ban Quản lý Rừng phòng hộ Sông Bò	1,449	1,449		Quyết định số 877/QĐ-SNNPTNT ngày 24/10/2016.

Đơn vị tính: Triệu đồng

STT	Nội dung công việc hoặc tên gói thầu	Số hiệu gói thầu	Đơn vị thực hiện	Giá trị	Nguồn vốn		Văn bản phê duyệt
					Vốn vay JICA	Vốn đối ứng	
4.3.7	Bảo vệ rừng tự nhiên của BQLRPH Sông Bô (690ha)	JICA2-TTH-XL5	Ban Quản lý Rừng phòng hộ Sông Bô	845	845		Quyết định số 730/QĐ-SNNPTNT ngày 22/9/2014
4.3.8	Bảo vệ rừng tự nhiên của BQLRPH Sông Hương (640ha)	JICA2-TTH-XL6	Ban Quản lý Rừng phòng hộ Sông Hương	783	783		Quyết định số 731/QĐ-SNNPTNT ngày 22/9/2014
4.3.9	Bảo vệ rừng tự nhiên của BQLRPH Hương Thủy (2.770ha)	JICA2-TTH-XL7	Ban Quản lý Rừng phòng hộ Hương Thủy	3,390	3,390		Quyết định số 732/QĐ-SNNPTNT ngày 22/9/2014
4.4	Hỗ trợ phát triển sinh kế			1,646	1,496	150	
	Thực hiện các hoạt động hỗ trợ phát triển sinh kế (Xây dựng mô hình hỗ trợ phát triển sinh kế, tập huấn kỹ thuật, tham quan học tập, hội thảo).	JICA2-TTH-XL14	Trung tâm Khuyến nông tỉnh Thừa Thiên Huế	1,646	1,496	150	Quyết định số 101/QĐ-SNNPTNT ngày 24/02/2016
	4.5 Phát triển cơ sở hạ tầng sinh kế			8,559	7,691	869	
4.5.1	Xây dựng đường bê tông nông thôn 1 (1,5km)	JICA2-TTH-XL18	Công ty TNHH Giang Sơn	2,404	2,186	219	Quyết định số 684/QĐ-SNNPTNT ngày 27/8/2014 phê duyệt KQLCNT; Quyết định số 744/QĐ-SNNPTNT ngày 26/9/2014 phê duyệt điều chỉnh KQLCNT.
4.5.2	Xây dựng đường bê tông nông thôn 2 Bình Thành, Bình Diên (0,9km)	JICA2-TTH-XL19	Công ty Cổ phần Vĩnh Long	1,315	1,191	124	Quyết định số 959/QĐ-SNNPTNT ngày 09/12/2015
4.5.3	Xây dựng đường bê tông nông thôn 3 Hương Vân (1,7km)	JICA2-TTH-XL20	Công ty TNHH Chí Dũng	2,268	2,032	236	Quyết định số 960/QĐ-SNNPTNT ngày 09/12/2015
4.5.4	Xây dựng đường bê tông nông thôn 4 Dương Hòa (1,9km)	JICA2-TTH-XL21	Công ty TNHH Giang Sơn	2,572	2,282	290	Quyết định số 961/QĐ-SNNPTNT ngày 09/12/2015
4.6	Phát triển cơ sở hạ tầng lâm sinh			5,660	5,131	529	
4.6.1	Xây dựng đường lâm nghiệp năm 2014 (9,2km)	JICA2-TTH-XL25	Công ty TNHH Chí Dũng	3,170	2,882	288	Quyết định số 724/QĐ-SNNPTNT ngày 18/9/2014 phê duyệt KQLCNT; Quyết định số 743/QĐ-SNNPTNT ngày 26/9/2014 phê duyệt điều chỉnh KQLCNT.

Đơn vị tính: Triệu đồng

STT	Nội dung công việc hoặc tên gói thầu	Số hiệu gói thầu	Đơn vị thực hiện	Giá trị	Nguồn vốn		Văn bản phê duyệt
					Vốn vay JICA	Vốn đối ứng	
4.6.2	Xây dựng đường lâm nghiệp năm 2015 (2,0km)	JICA2-TTH-XL26	Công ty TNHH Hàng Trung	663	562	100	Quyết định số 1108/QĐ-SNNPTNT ngày 22/12/2015
4.6.3	Xây dựng đường ranh cản lũa trên địa bàn quản lý của BQLRPH Hương Thủy năm 2014 (7km)	JICA2-TTH-XL28A	Ban Quản lý Rừng phòng hộ Hương Thủy	244	244		Quyết định số 784/QĐ-SNNPTNT ngày 10/10/2014
4.6.4	Xây dựng đường ranh cản lũa trên địa bàn quản lý của BQLRPH Sông Bồ năm 2014 (1km)	JICA2-TTH-XL28B	Ban Quản lý Rừng phòng hộ Sông Bồ	35	35		Quyết định số 783/QĐ-SNNPTNT ngày 10/10/2014
4.6.5	Xây dựng đường ranh cản lũa trên địa bàn quản lý của BQLRPH Hương Thủy năm 2015 (7km)	JICA2-TTH-XL29A	Ban Quản lý Rừng phòng hộ Hương Thủy	269	244	24	Quyết định số 655/QĐ-SNNPTNT ngày 15/9/2015.
4.6.6	Xây dựng đường ranh cản lũa trên địa bàn quản lý của BQLRPH Sông Bồ năm 2015 (1km)	JICA2-TTH-XL29B	Ban Quản lý Rừng phòng hộ Sông Bồ	38	35	3	Quyết định số 654/QĐ-SNNPTNT ngày 15/9/2015.
4.6.7	Xây dựng đường ranh cản lũa trên địa bàn quản lý của BQLRPH Hương Thủy năm 2016 (2 km)	JICA2-TTH-XL30	Ban Quản lý Rừng phòng hộ Hương Thủy	76	69	7	Quyết định số 958/QĐ-SNNPTNT ngày 14/12/2016.
4.6.8	Xây dựng trạm quản lý bảo vệ rừng 1	JICA2-TTH-XL32	Công ty TNHH Giang Sơn	310	282	28	Quyết định số 683/QĐ-SNNPTNT ngày 27/8/2014 phê duyệt KQLCNT; Quyết định số 745/QĐ-SNNPTNT ngày 26/9/2014 phê duyệt điều chỉnh KQLCNT.
4.6.9	Xây dựng chòi canh lửa, trạm quản lý bảo vệ rừng 2, bảng thông tin tuyên truyền (02 chòi, 01 trạm, 06 bảng)	JICA2-TTH-XL33	Công ty TNHH Hàng Trung	855	778	78	Quyết định số 1035/QĐ-SNNPTNT ngày 21/12/2016.
Tổng giá trị				78,097	75,215	2,882	



Phụ lục 2: Phần công việc không áp dụng được một trong các hình thức lựa chọn nhà thầu
Dự án Phục hồi và quản lý bền vững rừng phòng hộ tỉnh Thừa Thiên Huế
Kèm theo Quyết định số 1579/QĐ-UBND ngày 18/7/2018 của UBND tỉnh Thừa Thiên Huế)

Đơn vị tính: Triệu đồng

STT	Nội dung công việc	Đơn vị thực hiện	Giá trị	Nguồn vốn	
				Vốn vay JICA	Vốn đối ứng
1	Quản lý dự án	Ban QLDA JICA2 tỉnh Thừa Thiên Huế	16,664		16,664
2	Lãi xuất khoản vay	Bộ Tài chính	1,140	1,140	
3	Phí cam kết	Bộ Tài chính	950	950	
4	Dự phòng về khối lượng		4,633	4,633	
5	Vốn kết dư JICA sau đầu tư các hạng mục công trình		1,841	1,841	
Tổng giá trị thực hiện			25,228	8,564	16,664

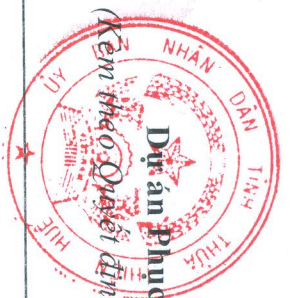


Phụ lục 3: Phần công việc thuộc kế hoạch lựa chọn nhà thầu (bổ sung)
Đur   n Ph  c h  i v   qu  n l   b  n v  ng r  ng ph  ng h   t  nh Th  ra Th  ien Hu  
(K  m theo Quy  t   nh s   1579/Q  -UBND ng  y 18/ 7/2018 của UBND t  nh Th  ra Th  ien Hu  )

Đơn vị tính: Triệu đồng

STT	Tên gói thầu	Số hiệu gói thầu	Giá gói thầu	Nguồn vốn		Hình thức lựa chọn nhà thầu	Phương thức lựa chọn nhà thầu	Thời gian bắt đầu tổ chức lựa chọn nhà thầu	Loại hợp đồng	Thời gian thực hiện hợp đồng
				V��n vay JICA	V��n ��i ��ng					
1	X��y dựng đường l��m nghiệp x�� Dương Hòa (10 km)	JICA2-TTH-XL35	3,523	3,203	320	���u thầu r��ng r��i trong nước	01 giai ��o��n 01 t��i h�� s��	Quý III/2018	Tr��n g��i	6 th��ng
2	Tư v��n gi��m s��t thi công x��y dựng đường l��m nghiệp x�� Dương Hòa	JICA2-TTH-TV21	92		92	Chỉ ��nh thầu		Quý III/2018	Tr��n g��i	Theo thời gian g��i thầu x��y l��p
3	B��o hiểm x��y dựng đường l��m nghiệp x�� Dương Hòa	JICA2-TTH-PTV6	11		11	Chỉ ��nh thầu		Quý III/2018	Tr��n g��i	Theo thời gian g��i thầu x��y l��p
T��ng gi�� giá gói thầu			3,626	3,203	423					

Ghi chú:   ối với gói thầu X  y dựng đường l  m nghiệp x   Dương Hòa (JICA2-TTH-XL35), thực hiện lựa chọn nhà thầu qua mạng.



Phụ lục 4: Tổng giá trị các phần công việc

Dự án Phục hồi và quản lý bền vững rừng phòng hộ tỉnh Thừa Thiên Huế

Kèm theo Quyết định số 1579/QĐ-UBND ngày 18 / 7 /2018 của UBND tỉnh Thừa Thiên Huế)

Đơn vị tính: Triệu đồng

STT	Nội dung	Giá trị	Nguồn vốn	
			Vốn vay JICA	Vốn đối ứng
1	Tổng giá trị phần công việc đã thực hiện	78,097	75,215	2,882
2	Tổng giá trị phần công việc không áp dụng được một trong các hình thức lựa chọn nhà thầu	25,228	8,564	16,664
3	Tổng giá trị phần công việc thuộc kế hoạch lựa chọn nhà thầu (bổ sung)	3,626	3,203	423
4	Tổng giá trị phần công việc chưa đủ điều kiện lập kế hoạch lựa chọn nhà thầu	-	-	-
Tổng giá trị các phần công việc		106,951	86,982	19,969
Tổng mức đầu tư của dự án		106,951	86,982	19,969